

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Mô tả khái quát về dự án/dự toán mua sắm và gói thầu.

1.1 Tên dự án: Dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Trí Phải – Thới Bình (đường ĐT.983).

1.2 Nhóm dự án: Nhóm B.

2.3 Địa điểm xây dựng: Xã Trí Phải và xã Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

1.4 Quy mô xây dựng dự kiến:

Tổng chiều dài tuyến thiết kế khoảng 7,10km; điểm đầu giao với đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 63), xã Trí Phải, điểm cuối giao với đường nhánh của tuyến Quốc lộ Hành lang ven biển phía Nam, xã Thới Bình.

a) Phần đường:

- Nâng cấp, mở rộng nền, mặt đường các đoạn ngoài đô thị, chiều dài khoảng 5,77km (bao gồm các cầu trên tuyến) theo quy mô đường cấp IV đồng bằng.

+ Chiều rộng mặt đường: 7,0m.

+ Chiều rộng lề đường: $2 \times 1,0\text{m} = 2,0\text{m}$ (trong đó, lề gia cố mỗi bên 0,5m).

+ Chiều rộng nền đường: 9,0m.

- Nâng cấp, mở rộng nền mặt đường đoạn trong đô thị (đoạn qua trung tâm xã Trí Phải), chiều dài khoảng 1,33km.

+ Chiều rộng mặt đường: 8,0m.

+ Chiều rộng lề đường: $2 \times 3,0\text{m} = 6,0\text{m}$.

+ Chiều rộng nền đường: 14,0m.

b) Phần cầu:

Xây dựng mới cầu Cống Lâu và cầu Hai Ngó.

- Tải trọng thiết kế: HL93.

- Mặt cắt ngang cầu:
- + Chiều rộng phần xe chạy: 8,0m.
- + Chiều rộng gờ lan can: $2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$.
- + Chiều rộng toàn cầu: 9,0m.

c) Phần cống:

Nâng cấp, sửa chữa nối dài 03 cống hiện hữu (cống Bà Điểm, cống Hai Phước, cống xã Thới Bình) phù hợp với phần đường mở rộng.

d) Các hạng mục khác:

Lắp đặt, xây dựng hệ thống báo hiệu giao thông và công trình an toàn giao thông trên tuyến theo quy định.

1.5. Các yêu cầu về quy hoạch, cảnh quan và kiến trúc của công trình:

- Công trình của dự án được thiết kế phải phù hợp với quy hoạch của ngành, của địa phương.
- Công trình dự án phải đấu nối phù hợp với hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật hiện có.
- Yêu cầu về cảnh quan và kiến trúc: Thiết kế yêu cầu cần phải đảm bảo mỹ quan, có kiến trúc phù hợp với cảnh quan khu vực.

1.6. Các yêu cầu khác:

- Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật.
- Đáp ứng yêu cầu về công năng sử dụng, an toàn cho công trình và công trình lân cận, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ và các điều kiện an toàn khác.
- Có giải pháp thiết kế phù hợp và chi phí xây dựng hợp lý, tiết kiệm.

2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu.

Mục đích tuyển chọn nhà thầu có năng lực thực hiện Khảo sát địa hình, địa chất và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng công trình theo đúng nhiệm vụ và dự toán được phê duyệt, kể cả phần sửa đổi và khối lượng công việc phát sinh (nếu có) trong quá trình thực hiện khi được Chủ đầu tư yêu cầu đảm bảo đúng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, yêu cầu kỹ thuật, quy trình, quy phạm hiện hành của Nhà nước nhằm đảm bảo tính hiệu quả, kinh tế - xã hội của công trình đáp ứng tiến độ của Chủ đầu tư.

II. Phạm vi công việc:

1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án/dự toán mua sắm, thời gian, tiến độ thực hiện, số

tháng/người hoặc ngày/người cần thiết (nếu có).

*** Phạm vi công việc của gói thầu:** Khảo sát địa hình, địa chất và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng công trình. Bao gồm:

Khảo sát địa hình, địa chất (theo nhiệm vụ khảo sát được duyệt):

- Rà soát, đánh giá các số liệu khí tượng, thủy văn trong khu vực; các công trình ngầm, công trình công cộng, nhà cửa, các loại đất và công trình khác nằm trong phạm vi xây dựng; các số liệu về nguồn vật liệu, đơn giá, cự ly vận chuyển từ nơi khai thác và cung cấp đến công trình; thu thập các số liệu quy hoạch liên quan đến khu dân cư dọc tuyến, quy hoạch hạ tầng kỹ thuật (nếu có).

- Rà soát các giải pháp và báo cáo chi tiết về các đề xuất cho các hạng mục công trình, trình cấp có thẩm quyền xem xét chấp thuận nhằm đưa ra các giải pháp phù hợp và nhằm đảm bảo tính hiệu quả, kinh tế - xã hội của dự án.

- Khảo sát điều tra hệ thống công trình hiện có trong phạm vi dự án bao gồm hệ thống điện, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống cấp, thoát nước, ...

Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng công trình:

- Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng công trình đảm bảo đúng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, yêu cầu kỹ thuật, quy trình, quy phạm pháp luật hiện hành của Nhà nước nhằm đảm bảo tính hiệu quả, kinh tế - xã hội của dự án.

- Phân chia hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng công trình phù hợp với yêu cầu công việc của Chủ đầu tư.

*** Lưu ý cần thiết:**

Nhà thầu chỉ chào giá cho các công việc được mời thầu gồm: Chi phí lập Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng công trình và Chi phí khảo sát. Các Chi phí khác cho chuyên gia (ngoài khối lượng khảo sát) sẽ không được xem xét và xem đây là giá trị phần chào thầu sẽ được trừ đi.

Khi tham dự thầu, Nhà thầu đề xuất đầy đủ nhân sự theo yêu cầu tại Chương III vào Mẫu số 09 (Webform trên Hệ thống). Tuy nhiên đơn giá công việc khảo sát đã bao gồm chi phí lương của các chuyên gia thực hiện công việc này, Nhà thầu không phân tích lương đối với các nhân sự phụ trách công việc khảo sát.

Giá dự thầu mà nhà thầu đề xuất trong đơn dự thầu thuộc E-HSDXTC được coi là đã bao gồm toàn bộ các chi phí cần thiết để thực hiện gói thầu theo phạm vi công việc nêu trong E-HSMT. Tuy nhiên, Nhà thầu chỉ chào giá và phân bổ các chi phí cần thiết này vào bảng Thù lao cho chuyên gia để thực hiện công việc lập Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng công trình. Các Chi phí khác cho chuyên gia (trừ bảng khối lượng khảo sát địa hình, địa chất) sẽ không được xem xét và xem đây là

giá trị phần chào thầu sẽ được trừ đi.

* **Nguồn vốn:** Ngân sách tỉnh trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030.

* **Cơ quan thực hiện dự án/dự toán mua sắm:** Ban Quản lý dự án xây dựng công trình giao thông Cà Mau.

* **Thời gian, tiến độ thực hiện: 90 ngày**

2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện gói thầu tư vấn. Trong đó phải nêu rõ loại công việc dựa trên đơn giá và khối lượng, loại công việc tính theo lương chuyên gia.

2.1 Mục đích khảo sát:

- Cung cấp tài liệu khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn phục vụ bước lập Báo cáo nghiên cứu khả thi.

- Khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn theo ranh giới dự án, tài liệu nhằm xác định chính xác về khối lượng và tổng dự toán xây dựng công trình.

2.2. Nội dung, khối lượng khảo sát dự kiến:

- Diện tích khảo sát địa hình phân đường: 42ha.

- Diện tích khảo sát địa hình phân cầu: 01ha.

- Khối lượng khảo sát địa chất:

+ Phân cầu: Khoan tổng cộng 04 lỗ (gồm 02 lỗ khoan trên cạn và 02 lỗ khoan dưới nước). Chiều sâu mỗi lỗ khoan khảo sát mới dự kiến là 60m, chiều sâu khảo sát thực tế sẽ do Chủ nhiệm khảo sát quyết định.

+ Phân đường: Khoan tổng cộng 14 lỗ, chiều sâu mỗi lỗ khoan dự kiến là 22m, chiều sâu khảo sát thực tế sẽ do Chủ nhiệm khảo sát quyết định.

- Khối lượng chi tiết cụ thể như sau:

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
	A. KHẢO SÁT ĐỊA HÌNH		
1	Công tác đo lưới không chế mặt bằng, đường chuyên hạng 4, Bộ thiết bị GPS (3 máy)	điểm	2,0000
2	Công tác đo không chế cao, thủy chuẩn hạng IV, cấp địa hình II	km	12,1000
3	Công tác đo lưới không chế mặt bằng, đường chuyên cấp II, máy toàn đạc điện tử	điểm	29,0000

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
4	Công tác đo khống chế cao, thủy chuẩn kỹ thuật, cấp địa hình II	km	7,1000
5	Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình trên cạn bằng máy toàn đạc điện tử và máy thủy bình điện tử; bản đồ tỷ lệ 1/2.000, đường đồng mức 1m, cấp địa hình II	100ha	0,4200
6	Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình dưới nước; bản đồ tỷ lệ 1/1.000, đường đồng mức 1m, cấp địa hình I	100ha	0,0100
7	Công tác đo vẽ mặt cắt địa hình, đo vẽ mặt cắt dọc ở trên cạn; cấp địa hình II	100m	69,5600
8	Công tác đo vẽ mặt cắt địa hình, đo vẽ mặt cắt dọc ở dưới nước; cấp địa hình I	100m	1,4400
9	Đo vẽ mặt cắt ngang ở trên cạn; cấp địa hình II	100m	83,4720
10	Đo vẽ mặt cắt ngang ở dưới nước; cấp địa hình I	100m	2,8800
B. KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT			
I. PHÂN CẦU			
11	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở dưới nước, độ sâu hố khoan từ 0m đến 60m, cấp đất đá I - III	1m khoan	120,0000
12	Khoan xoay bơm rửa bằng ống mẫu ở trên cạn, độ sâu hố khoan từ 0m đến 60m, cấp đất đá I - III	1m khoan	120,0000
13	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu khối lượng riêng	1 chỉ tiêu	72,0000
14	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu độ ẩm độ hút ẩm	1 chỉ tiêu	72,0000
15	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu giới hạn dẻo, giới hạn chảy	1 chỉ tiêu	72,0000
16	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, thành phần hạt	1 chỉ tiêu	72,0000
17	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, sức chống cắt trên máy cắt phẳng	1 chỉ tiêu	72,0000
18	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, tính nén lún trong điều kiện không nở hông	1 chỉ tiêu	72,0000

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
19	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, khối thể tích (dung trọng)	1 chỉ tiêu	72,0000
20	Công tác thí nghiệm tại hiện trường, thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn SPT, cấp đất đá I-III	1 lần thí nghiệm	80,0000
21	Thí nghiệm phân tích nước, độ PH	1 chỉ tiêu	2,0000
22	Thí nghiệm phân tích nước, tổng lượng muối hòa tan	1 chỉ tiêu	2,0000
23	Thí nghiệm phân tích nước, chỉ tiêu hàm lượng SO ₄ (-2)	1 chỉ tiêu	2,0000
24	Thí nghiệm phân tích nước, chỉ tiêu hàm lượng CL-	1 chỉ tiêu	2,0000
25	Thí nghiệm phân tích nước, chỉ tiêu màu sắc mùi vị	1 chỉ tiêu	2,0000
26	Thí nghiệm phân tích nước, hàm lượng Clorua	1 chỉ tiêu	2,0000
27	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm nén 1 trục trong điều kiện có nở hông	1 chỉ tiêu	72,0000
	II. PHẦN ĐƯỜNG		
28	Khoan xoay bơm rửa bằng ống mẫu ở trên cạn, độ sâu hố khoan từ 0m đến 30m, cấp đất đá I - III	1m khoan	308,0000
29	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu khối lượng riêng	1 chỉ tiêu	92,0000
30	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu độ ẩm độ hút ẩm	1 chỉ tiêu	92,0000
31	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu giới hạn dẻo, giới hạn chảy	1 chỉ tiêu	92,0000
32	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, thành phần hạt	1 chỉ tiêu	92,0000
33	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, sức chống cắt trên máy cắt phẳng	1 chỉ tiêu	92,0000
34	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, tính nén lún trong điều kiện không nở hông	1 chỉ tiêu	92,0000
35	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, khối thể tích (dung trọng)	1 chỉ tiêu	92,0000
36	Công tác thí nghiệm tại hiện trường, thí nghiệm cắt quay bằng máy	điểm	154,0000

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
37	Thí nghiệm đo môđun đàn hồi bằng cần BELKENMAM	điểm TN	70,0000
	III. THỬ TẠI CÁC CÔNG HIỆN HỮU		
38	Đo ứng suất bản mặt cầu	1 điểm đo	9,0000
39	Đo dao động kết cấu nhịp cầu	1 điểm đo	9,0000
40	Xác định độ võng do hoạt tải đặt tĩnh của dầm	1 điểm đo	9,0000
	C. CHI PHÍ KHẢO SÁT MỎ VẬT TƯ, BÃI THẢI		
41	Chi phí điều tra thu thập số liệu cơ bản phục vụ thiết kế (khảo sát mỏ vật tư, bãi thải)	Trọn gói	1,0000

Căn cứ vào bảng khối lượng trên, khi tham dự thầu Nhà thầu phải chào giá trọn gói cho mỗi hạng mục công việc. Tổng giá của tất cả các hạng mục công việc sẽ là giá dự thầu. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có). Giá dự thầu phải bao gồm các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí thì E-HSDT của nhà thầu sẽ bị loại.

2.3 Hình thức hợp đồng:

- Loại hợp đồng: **Hợp đồng trọn gói**

- Giá hợp đồng bao gồm **thuế VAT 10,0%**. Khi Nhà nước có sự thay đổi về chính sách thuế trong quá trình thực hiện hợp đồng và thuế xuất thuế giá trị gia tăng Nhà thầu nộp khác với giá trị hợp đồng này thì điều chỉnh theo mức thuế, giá trị thuế phải nộp.

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, bao gồm cả ngày lễ, tết và ngày nghỉ (thời gian trên không bao gồm thời gian chờ: Chủ đầu tư xem xét, thời gian thẩm tra (nếu có), thời gian thẩm định, phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền).

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

1. Báo cáo khảo sát địa hình:

Yêu cầu giao nộp 09 bộ hồ sơ, trong đó phải thể hiện đầy đủ các nội dung:

- Thuyết minh báo cáo khảo sát địa hình;

- Hồ sơ khống chế mặt bằng và đo cao kỹ thuật;
- Hồ sơ khống chế lưới đường chuyên và đo cao kỹ thuật;
- Các hồ sơ khảo sát địa hình, bản vẽ bình đồ hiện trạng công trình xây dựng thể hiện đầy đủ tìm khảo sát, địa hình, địa vật, và các công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Các mặt cắt địa hình; Trắc dọc, trắc ngang công trình;
- Nhật ký khảo sát địa hình;
- Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng;
- Các tài liệu về khảo sát đo đạc tuyến, công trình theo các phương án tuyến;
- Các phụ lục và Các văn bản, tài liệu, hồ sơ khác có liên quan đến giai đoạn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán.

2. Báo cáo khảo sát địa chất:

Yêu cầu giao nộp 09 bộ hồ sơ, trong đó phải thể hiện đầy đủ các nội dung:

- Thuyết minh báo cáo khảo sát địa chất;
- Bình đồ vị trí hố khoan;
- Mặt cắt địa chất có thể hiện cao độ hố khoan, chiều sâu các lớp đất, mô tả các màu sắc và tính chất các lớp đất;
- Kết quả thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý của mẫu đất nguyên dạng, kết quả thí nghiệm cắt nén một trục, kết quả thí nghiệm xác định sức kháng cắt không thoát nước (Su) bằng phương pháp cắt cánh hiện trường và thí kết quả thí nghiệm nén 03 trục không cố kết, không thoát nước (UU), kết quả thí nghiệm SPT,....
- Nhật ký khảo sát địa chất.

3. Tài liệu thủy văn:

Yêu cầu giao nộp 09 bộ hồ sơ, trong đó phải thể hiện đầy đủ các nội dung:

- Thuyết minh tình hình khảo sát, đo đạc và kết quả tính toán thủy lực, thủy văn; Hồ sơ tính toán thủy văn;
- Các số liệu, tài liệu thu thập, điều tra, quan trắc cụm mực nước, thủy văn bổ sung;
- Các văn bản làm việc với địa phương và các cơ quan hữu quan;
- Các sổ đo đạc (nếu có).

4. Hồ sơ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng công trình:

Yêu cầu giao nộp 09 bộ hồ sơ + 02 USB lưu tất cả các dữ liệu, trong đó bao gồm:

- Hồ sơ thuyết minh dự án, Hồ sơ thiết kế cơ sở (gồm các hạng mục và nội dung công việc thuộc phạm vi yêu cầu của gói thầu này);

- Thuyết minh và bảng tính tổng mức đầu tư (gồm các hạng mục và nội dung công việc thuộc phạm vi yêu cầu của gói thầu này);

- Hồ sơ phương án tổng thể giải phóng mặt bằng;

- Các bảng tính toán, kiểm toán khả năng chịu lực của công trình và các hồ sơ khác có liên quan theo quy định hiện hành.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí: Yêu cầu về nhân sự tối thiểu cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí theo qui định tại Mục II [Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật] Chương III của E-Hồ sơ mời thầu.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

Dự kiến khả năng cung cấp điều kiện làm việc, cán bộ hỗ trợ của chủ đầu tư và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.

Chủ đầu tư cung cấp tài liệu liên quan đến dự án phục vụ cho nhiệm vụ tư vấn của nhà thầu, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình